

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CHÍNH XÁC YUKAI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CHÍNH XÁC YUKAI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: YUKAI PRECISION MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110106425

3. Ngày thành lập: 05/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6, Tòa MD Complex, Số 68 Nguyễn Cơ Thạch, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0389735938

Fax:

Email: nguyenxuanhuy.obd@gmail.com Website:
m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	8299
2.	Đúc sắt, thép	2431
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
4.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
6.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593

7.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn. - Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đầu. Cụ thể: Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đạc; Sản xuất cửa an toàn, kết, cửa bọc sắt; Sản xuất túi đựng nữ trang; Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp; Sản xuất hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gấp lại được; Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít; Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như: Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ; Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự; Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện; Sản xuất các chi tiết được làm từ dây: dây gai, dây rào dậu, vĩ, lưới, vải; Sản xuất đinh hoặc ghim; Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự; Sản xuất các sản phẩm đinh vít; Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự; Sản xuất lò xo (trừ lò xo đồng hồ) như: Lò xo lá, lò xo xoắn ốc, lò xo xoắn tròn ốc, lá cho lò xo; Sản xuất xích, trừ xích dẫn năng lượng; Sản xuất các chi tiết kim loại khác như: Sản xuất chân vịt tàu và cánh, Mỏ neo, Chuông, Đường ray tàu hoả, Móc gài, khoá, bản lề; Sản xuất nam châm vĩnh cửu, kim loại; Sản xuất bình của máy hút bụi kim loại; Dụng cụ cuộn tóc kim loại, ô cầm tay kim loại, lược.	2599
8.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
9.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
10.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
11.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
12.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
13.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

14.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất các thiết bị điện hỗn hợp khác không phải là máy phát, mô tơ hay máy truyền tải điện năng, pin, ắc quy, dây dẫn, thiết bị có dây dẫn, thiết bị chiếu sáng và thiết bị điện gia dụng. Cụ thể: Sản xuất sạc ắc quy ở trạng thái rắn; Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện; Sản xuất chuông điện; Sản xuất dây phụ trợ được làm từ dây cách điện; Sản xuất máy làm sạch siêu âm (trừ thí nghiệm và nha khoa); Sản xuất máy đổi điện trạng thái rắn, máy đổi điện, pin nhiên liệu, cung cấp năng lượng điều chỉnh và không điều chỉnh, cung cấp năng lượng liên tục; Sản xuất máy cung cấp năng lượng liên tục (UPS); Sản xuất máy triệt sự tràn; Sản xuất dây dụng cụ, dây phụ trợ và các bộ dây điện khác với dây và kết nối cách điện; Sản xuất điện cực cacbon và graphit, kết nối, các sản phẩm cacbon và graphit điện khác; Sản xuất máy thực hành gia tốc; Sản xuất tụ điện, điện trở, và các thiết bị tương tự, máy gia tốc; Sản xuất súng cầm tay hàn sắt; Sản xuất nam châm điện; Sản xuất còi báo động; Sản xuất bảng ghi tỉ số điện tử; Sản xuất các thiết bị tín hiệu như đèn giao thông và thiết bị dấu hiệu bộ hành; Sản xuất vật cách điện (trừ bằng thủy tinh và sứ), dây cáp kim loại cơ bản; Sản xuất các thiết bị và cấu kiện điện dùng trong các động cơ đốt trong; Sản xuất các thiết bị hàn điện, bao gồm máy hàn thép cầm tay.	2790
15.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất dụng cụ đo, máy cầm tay tương tự, dụng cụ cơ khí chính xác (trừ quang học)	2819
16.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn Chi tiết: - Lắp đặt, sửa chữa, làm lại và điều chỉnh thiết bị cơ khí hoặc điện tử, bộ phận khóa điện, kết an toàn.	8020

6. Vốn điều lệ: 9.999.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 999.900

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN XUÂN RỒNG	Thôn Ngô Xuyên, Thị trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	49.995	499.950.000	5,000	0330880076 51	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	49.995	499.950.000	5,000		
2	VI THANH HẰNG	Đội 6, Thôn Ngô Xuyên, Thị trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	149.985	1.499.850.000	15,000	0251910163 35	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	149.985	1.499.850.000	15,000		

3	NGUYỄN XUÂN HUY	Thôn Vĩnh Thanh, Xã Vĩnh Ngọc, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	799.920	7.999.200.000	80,000	001093009987
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	799.920	7.999.200.000	80,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN HUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/07/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001093009987

Ngày cấp: 03/09/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Vĩnh Thanh, Xã Vĩnh Ngọc, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Vĩnh Thanh, Xã Vĩnh Ngọc, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội